

Bản án số: 25/2019/HSST

Ngày: 23/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Loan

2. Bà Nguyễn Thị Loan

-Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa:
Ông Lê Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2018/HSST ngày 27/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức A sinh năm 1979 ; Trú tại : khu Liên Kế Y, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; dân tộc : Kinh ; quốc tịch : Việt Nam ; tôn giáo: không ; văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: LĐTD; con ông : Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị H; tiền án: **không; Tiền sự: không;** Nhân thân: Năm 2002 Tòa án Quân sự khu vực 2, Quân khu 2 xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án; Năm 2005 Tòa án nhân dân TP Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Năm 2006 bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại trung tâm 05 - 06 Thanh Hóa thời hạn 01 năm (chấp hành xong năm 2007); Năm 2008 Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Năm 2011 Tòa án nhân dân TP Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/7/2013; Bị bắt tạm giam ngày 18/9/2018, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h ngày 05/9/2018 trong khi làm nhiệm vụ tại trước đường T, phường Đ, T.P T, tổ công tác đội CSĐTTP về ma túy Công an TP Thanh Hoá phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức A về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong

tay trái Đức A 01(một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước khoảng 0,5x1,5cm bên trong chứa chất cục bột màu trắng, Nguyễn Đức A khai đó là ma túy, mua để sử dụng. Tổ công tác đã đưa Nguyễn Đức A cùng tang vật về trụ sở lập biên bản; tạm giữ của Nguyễn Đức A một xe mô tô Wave nhãn hiệu Honda BKS 36B6 – 124.46 màu đỏ đen bạc, số máy: JA39E0311811, số khung: 390XH311759 đang sử dụng.

Kết luận giám định số: 1838/MT – PC09 ngày 09/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,215g (không phải hai một năm gam) loại: Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức A khai nhận: để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên lúc 16h30' ngày 05/9/2018 Đức A một mình đi xuống khu vực cầu T, phường Đ, TP T gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (quá trình điều tra không xác định được lai lịch) mua được một gói heroine với giá 100.000 đồng để về sử dụng. Sau khi mua Đức A cầm gói heroine đi tìm nơi sử dụng, khi đang đứng trước đường T, phường Đ thì bị tổ công tác Công an T.P Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với chiếc xe mô tô Wave nhãn hiệu Honda BKS 36B6 - 124.46 màu đỏ đen bạc, số máy: JA39E0311811, số khung: 390XHY311759 của Nguyễn Đức A qua xác minh cho thấy tháng 11/2017 ông Nguyễn Đức T SN 1970 ở Khu liên kế Y, phường Đ (bố đẻ của Đức A) có mua xe trên để Đức A làm phương tiện đi làm (đăng ký mang tên Đức A). Do thường xuyên đi lang thang, không có việc làm nên Đức A đã trả lại xe mô tô cho bố đẻ là ông T. Ngày 05/9/2018 Đức A lấy xe máy BKS 36B6 - 124.46 của ông T đi mua ma túy để sử dụng thì bị Công an T.P Thanh Hóa bắt quả tang và tạm giữ xe. Việc Đức A đi mua ma túy ông T không biết và không liên quan. Cơ quan điều tra chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự TP Thanh Hoá để xử lý theo quy định.

Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi đã bán ma túy Nguyễn Đức A vào chiều ngày 05/9/2018 tại khu vực cầu T, phường Đ. Do Đức A khai không biết quán chỉ nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác minh xử lý .

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 26/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Đức A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về vật chứng: căn cứ Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của bị cáo còn lại sau giám định và đề nghị tuyên trả cho bị cáo chiếc xe mô tô BKS 36B6 – 124.46. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 135 BLTTHS; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức A thừa nhận: Khoảng 17h ngày 05/9/2018, tại trước đường T, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa khi bị cáo đang lưu giữ trong tay trái 01 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, kích thước khoảng (0,5x1,5)cm, bên chứa chất bột màu trắng; là ma túy, loại: Hêrôin, có tổng khối lượng là 0,215 gam (Không phải hai một năm gam) bị cáo mua của một người không quen biết trước đó với mục đích để sử dụng thì bị công an kiểm tra, bị cáo đã tự giác giao nộp.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội đã đánh giá đúng tính chất hành vi nguy hiểm của tội phạm, đồng thời vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đức A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức A đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm suy thoái kinh tế và ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần được xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị cáo có nhân thân sâu lần này bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Căn cứ tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cần áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Do bị cáo tàng trữ trái phép ma túy với mục đích sử dụng, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước là phù hợp pháp luật.

[5] *Vật chứng*: Số ma túy thu của bị cáo có khối lượng 0,188g loại: Hêrôin (tang vật còn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành sử dụng, cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy Wave nhãn hiệu Honda BKS 36B6 - 124.46 màu đỏ đen bạc, số máy: JA39E0311811, số khung: 390XHY311759 thu của Nguyễn Đức A qua xác minh cho thấy tháng 11/2017 ông Nguyễn Đức T SN 1970 ở Khu liên kế Y, phường Đ (bố đẻ của Đức A) có mua xe máy trên để Đức A làm phương tiện đi làm (đăng ký mang tên Đức A). Do thường xuyên đi lang thang, không có việc làm nên Đức A đã trả lại xe mô tô cho bố đẻ là ông T. Ngày 05/9/2018 Đức A tự ý lấy xe máy BKS 36B6 - 124.46 của ông T đi mua ma túy để sử dụng, ông T không biết việc Đức A lấy xe máy đi mua ma túy. Do đó cần trả lại chiếc xe máy trên cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

[6] *Án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 135 BLTTHS; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135 BLTTHS. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức A 18 (Mười tám) tháng tù Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/9/2018.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn số ma túy có khối lượng 0,188g loại: Hêrôin (tang vật còn lại sau giám định).

trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức A một chiếc xe máy Wave nhãn hiệu Honda BKS 36B6 - 124.46 màu đỏ đen bạc, số máy: JA39E0311811, số khung: 390XHY311759.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 81/THA ngày 22/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa)

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- Chi cục THADS TPTH
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trịnh Thị Loan